

Số: **387** QĐ-THPTMN

Mường Nhà, ngày 05 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2024 của trường THPT Mường Nhà

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT MƯỜNG NHÀ

Căn cứ Điều 11 Điều lệ Trường trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông và Trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông báo số 1145/TB-SGDĐT ngày 24/4/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2024;

Xét đề nghị của bộ phận Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số quyết toán ngân sách năm 2024 của trường THPT Mường Nhà (có biểu kèm theo).

Điều 2. Hình thức công khai: Niêm yết số liệu quyết toán Ngân sách năm 2024 tại bảng tin trường THPT Mường Nhà, Website của trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông (bà) kế toán và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
MƯỜNG NHÀ
KIỂM HIỆU TRƯỞNG
HỌ HIỆU TRƯỞNG
Chu Công Diễn

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường THPT Mường Nhà

Chương: 422



QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2024

(Kèm theo Quyết định số 387/QĐ-THPT ngày 05/09/2025 của trường THPT Mường Nhà)

ĐV tính: Đồng

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
1	2	3	4	5 = 4-3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
I	Số thu phí, lệ phí			
1	Lệ phí			
2	Phí			
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại			
1	Chi sự nghiệp			
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
2	Chi quản lý hành chính			
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước			
1	Lệ phí			
2	Phí			
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	11.216.904.154	11.216.904.154	
I	Nguồn ngân sách trong nước	11.216.904.154	11.216.904.154	
1	Chi quản lý hành chính			
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	11.216.904.154	11.216.904.154	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	7.676.923.365	7.676.923.365	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.539.980.789	3.539.980.789	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			
5	Chi bảo đảm xã hội			
6	Chi hoạt động kinh tế			
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường			
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin			
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao			
II	Nguồn vốn viện trợ			
III	Nguồn vay nợ nước ngoài			